

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 484/2022/HS-ST

Ngày: 21/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Pháp;
2. Ông Nguyễn Phúc Duy Khang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 445/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 527/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Quốc T; Sinh năm 1989; tại T; Thường trú: Ấp X, xã B, huyện G tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn N và bà: Võ Thị U; có vợ 02 con, lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/7/2022 (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: anh Nguyễn Văn L– sinh năm: 1999; Trú tại: Nguyễn số 35, tổ X, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh BL. (vắng mặt)

Người làm chứng: ông Dương Minh H– sinh năm: 1980 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đặng Quốc T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 15/10/2021, T lên mạng xã hội Facebook tìm mua 03 chiếc điện thoại di động do Trung Quốc sản xuất của đối tượng chưa rõ L lịch có

kiểu dáng giống điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro Max 512G, với giá mỗi chiếc là 3.600.000 đồng, kèm theo 03 hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty Thế giới di động để lừa người khác là điện thoại hiệu Iphone để bán chiếm đoạt tiền.

Ngày 21/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 50N1 – 903.20 đến Thành phố H, để tìm người mua điện thoại. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi ngang qua nhà số 32 đường T, Khu phố F, phường L, thành phố T, thì T nhìn thấy anh Nguyễn Văn L, đang bán thịt heo tại địa chỉ trên. T đi vào hỏi anh L có mua điện thoại không và lấy 01 điện thoại di động kiểu dáng giống điện thoại Iphone 12Pro Max 512G kèm theo hóa đơn giá trị gia tăng ghi giá bán là 38.990.000 đồng, đưa cho anh L xem và nói với anh L là T đang kẹt tiền nên cần bán. Lúc này, anh L kiểm tra số imei thì thấy trùng với hóa đơn nên đồng ý mua điện thoại trên với giá 10.000.000 đồng và đưa tiền cho T. Sau khi T điều khiển xe đi thì anh L kiểm tra lại điện thoại không thấy ứng dụng App Store là ứng dụng của điện thoại Iphone nên biết là điện thoại giả nên điều khiển xe máy đuổi theo T tới ngã tư X, phường A, thành phố D, tỉnh B, thì anh L đuổi kịp giữ T lại đưa T về Công an phường L, thành phố T làm việc. Tại Công an phường L, qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô của T điều khiển còn có 02 điện thoại di động kiểu dáng giống điện thoại di động Iphone 12 ProMax 516G cùng mang số Imei 356733119850473; 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng có hình dấu của Công ty cổ phần Thế giới di động.

Bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận 01 điện thoại di động kiểu dáng giống Iphone 12 Pro Max 512 G, trị giá 2.833.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 6438 ngày 10/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Hình dấu tròn có nội dung “CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG * QUẬN 1 TP HỒ CHÍ MINH * S.Đ.K.Đ: 10300 Số 41 – C.I.C.P” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A, so sánh với hình dấu tròn của Công ty Cổ phần Thế giới di động trên hai tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Bản in phôi giấy tài liệu cần giám định ký hiệu A so với bản in phôi giấy tài liệu mẫu so sánh ký hiệu A không được in ra từ cùng một chế bản.

Tại Công an phường L và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 03 điện thoại di động kiểu dáng giống điện thoại di động Iphone 12 ProMax 512G có Imei 356733119850473;
- 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng ghi tên Công ty Thế giới di động;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 50N1-903.20 mang tên Nguyễn Thành Tây; 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 50N1-903.20
- Số tiền 10.000.000 đồng, đây là số tiền T lừa đảo của anh L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L.

Về trách nhiệm dân sự: Anh L đã nhận lại số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm

[2] Bản Cáo trạng số 400/CT-VKSTP.TĐ ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Đặng Quốc T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 và phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, lần đầu phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề xử phạt bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt. Bị hại không có yêu cầu bồi thường. Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đặng Quốc T không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Quốc T phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: để có tiền tiêu xài cá nhân, Đặng Quốc T đã mua 03 chiếc điện thoại di động do Trung Quốc sản xuất kèm theo 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng giả của Công ty Thế giới di động, nhằm mục đích lừa người mua, bán lại để chiếm đoạt tiền. Vào ngày 21/10/2021, T đã bán 01 điện thoại di động do Trung Quốc

sản xuất cho anh Nguyễn Văn L với giá 10.000.000 đồng, khi bán T nói với anh L là điện thoại Iphone 12 Pro Max 512Gb và đưa kèm 01 hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty Thế giới di động có thông tin của điện thoại nêu trên, nhằm mục đích làm cho anh L tin tưởng để mua điện thoại. Sau khi anh L đưa tiền cho T thì phát hiện điện thoại là giả nên đã đuổi theo bắt giữ được T giao Công an điều tra xử lý. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Đặng Quốc T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình, sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân đã cố tình phạm tội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức cụ thể: sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng giả của Công ty Thế giới di động, để tạo lòng tin đối với anh L để cho anh L tin tưởng điện thoại Iphone 12 Pro Max 512Gb mà bị cáo bán cho anh L là hàng thật, bị cáo sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng giả của Công ty Thế giới di động để thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng, nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh L. Như vậy bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động hành chính. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 03 điện thoại di động kiểu dáng giống điện thoại di động Iphone 12 ProMax 512G có Imei 356733119850473 là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng ghi tên Công ty Thế giới di động, là vật chứng lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 50N1-903.20 mang tên Nguyễn Thành Tây và 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 50N1-903.20, qua xác minh do ông Nguyễn Thành Tây, ngụ quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, ông Tây đã đi khỏi địa phương, không làm việc được. T khai nhận mua xe trên của một người đàn ông không rõ L lịch vào tháng 3 năm 2021 với giá 36.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Bị cáo sử dụng xe trên vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử nhận thấy xe không xác định được chủ sở hữu, nên cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 10.000.000 đồng, đây là số tiền T lừa đảo của anh L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L nên về trách nhiệm dân sự: Anh L đã nhận lại số tiền 10.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Quốc T 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ: 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng ghi tên Công ty Thế giới di động.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô Honda Air Blade biển số 50N1-903.20 có số khung RLHJF6311KZ049586 và số máy JF63E2654728, màu bạc, đen, trắng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 140609 đăng ký xe mô tô biển số 50N1-903.20, mang tên Nguyễn Thành Tây. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe và giấy đăng ký xe để nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NK23/054C ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đặng Quốc T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKS, CA, Chi cục THATP.TĐ
- Chi cục thuế TP.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo